TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 187/2023/DS-ST
Ngày 21-6-2023
V/v Tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Len
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Trường
Ông Nguyễn Việt Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Nga Muội – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thơi: Bà Phạm Huỳnh Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 167/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp hụi", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 167/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1956 (có mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh C
Bị đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1968 (xin vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh C.
Chỗ ở hiện nay: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà N trình bày: Bà có mở các dây hụi ông Nguyễn Văn V tham gia cụ thể như sau:

Hụi mở ngày 30/7/2020 âm lịch, loại hụi 2.000.000 đồng gồm 28 phần, mỗi tháng khui một lần, trong đó ông Nguyễn Văn V tham gia một chưng, khi mở hụi không có lập danh sách hụi, chưng hụi ngày ông V đã hốt (thời gian thì không nhớ), sau khi hốt hụi bà đã giao đầy đủ hụi cho ông V số tiền hơn 30 triệu đồng (không nhớ cụ thể), khi giao hụi thì bà đưa tiền cho ông V có biên nhận, biên nhận ông V giữ. Sau khi hốt hụi xong thì ông V có đóng hụi chết vài tháng (không nhớ cụ thể) sau đó không đóng hụi nữa, hiện tại hụi đã mãn tháng 11/2022 âm lịch ông V còn thiếu bà tiền hụi cụ thể bao nhiêu bà không nhớ.

Hụi mở ngày 01/4/2020 âm lịch, loại hụi 1.000.000 đồng gồm 31 phần, mỗi tháng khui một lần, trong đó ông Nguyễn Văn V tham gia một chưng, khi mở hụi không có lập danh sách hụi, chưng hụi ngày ông V đã hốt (thời gian thì không nhớ), sau khi hốt hụi bà đã giao đầy đủ hụi cho ông V số tiền bao nhiêu thì bà không nhớ cụ thể, khi giao hụi thì bà đưa tiền cho ông V có biên nhận, biên nhận ông V giữ. Sau khi hốt hụi xong thì ông V có đóng hụi chết vài tháng (không nhớ cụ thể) sau đó không đóng hụi nữa, hiện tại hụi đã mãn tháng 12/2022 âm lịch ông V còn thiếu bà tiền hụi cụ thể bao nhiêu bà không nhớ.

Mỗi chưng hụi ông V tham gia bà còn thiếu tiền hụi chết bà thì bà không nhớ cụ thể, tuy nhiên sau khi mãn hụi bà có gặp ông V tại nhà ông V, hai bên kết hụi ông V còn thiếu bà tiền hụi chết của hai chưng trên là 76.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn V trình bày: Ông có tham gia các dây hụi do bà N mở cụ thể như sau:

Hụi mở ngày 30/7/2020 âm lịch, loại hụi 2.000.000 đồng gồm 28 phần, mỗi tháng khui một lần, ông tham gia một chưng, dây hụi này hiện tại đã mãn, thời gian hốt ông không nhớ.

Hụi mở ngày 01/4/2020 âm lịch, loại hụi 1.000.000 đồng gồm 31 phần, mỗi tháng khui một lần, ông tham gia một chưng, ông đã hốt xong, thời gian hốt ông không nhớ, hiện tại đã mãn.

Hai chưng hụi của các dây hụi trên ông vẫn còn thiếu hụi chết bà N, đối với yêu cầu của bà N yêu cầu ông trả tiền hụi thiếu 76.000.000 đồng của hai chưng hụi trên thì ông đồng ý. Do điều kiện đi lại khó khăn ông đề nghị Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng vắng mặt ông, đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông tại các phiên tòa sơ thẩm.

Tranh luận tại phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị N trình bày: Bà yêu cầu ông V trả cho bà tiền hụi 76.000.000 đồng.

Ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát như sau:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bà Nương, bà Thắm đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật Tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự. Ông Bước không thực hiện đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N, buộc ông Nguyễn Văn V trả cho bà N tiền hụi 76.000.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện tài liệu, chứng cứ, phần tranh luận, phát biểu quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Về tố tụng:

[1] *Xét về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp:* Bà Nguyễn Thị N khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn V trả tiền hụi; ông V có nơi cư trú tại huyện Văn Thời, do đó xác định mối quan hệ pháp luật giữa các đương sự là tranh chấp hụi và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời theo quy định tại Điều 471, Bộ luật dân sự, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Vắng mặt của đương sự:* Đương sự ông Nguyễn Văn V xin vắng mặt. Do đó Tòa án căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông V là đúng quy định.

- Về nội dung:

[3] *Bà N trình bày bà có mở các dây hụi ông Nguyễn Văn V tham gia cụ thể như sau:*

Hụi mở ngày 30/7/2020 âm lịch, loại hụi 2.000.000 đồng gồm 28 phần, mỗi tháng khui một lần, trong đó ông Nguyễn Văn V tham gia một chưng, hiện tại hụi đã mãn tháng 11/2022 âm lịch.

Hụi mở ngày 01/4/2020 âm lịch, loại hụi 1.000.000 đồng gồm 31 phần, mỗi tháng khui một lần, trong đó ông Nguyễn Văn V tham gia một chưng, hiện tại hụi đã mãn tháng 12/2022 âm lịch.

Hai chưng hụi trên ông V không đóng đầy đủ hụi cho bà. Nay bà yêu cầu ông V còn thiếu bà tiền hụi chết của hai chưng trên là 76.000.000 đồng.

Đối với ông V xác định ông có tham gia các dây hụi như bà N trình bày là đúng, ông V đồng ý trả tiền hụi thiếu theo yêu cầu của bà N 76.000.000 đồng.

[4] Hội đồng xét xử thấy rằng việc bà N làm chủ hụi mở hụi và ông V tham gia hụi như bà N trình bày là thực tế có xảy ra được các bên thừa nhận. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ đúng hụi, do đó nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tiền hụi chưa đóng là có căn cứ.

[5] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N đối với ông V, buộc ông V trả cho bà N 76.000.000 đồng là phù hợp Điều 16, 24 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời có căn cứ được chấp nhận.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị N là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí, lệ phí Tòa án. Do chấp nhận khởi kiện của bà N, buộc ông V phải chịu án phí 3.800.000 đồng theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật dân sự; Điều 16, 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 về họ, hụi, biêu, phường và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N đối với ông Nguyễn Văn V. Buộc ông Nguyễn Văn V trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 76.000.000 đồng *(bảy mươi sáu triệu đồng).*

Kể từ ngày bà N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông V không tự nguyện thi hành xong thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn V phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch 3.800.000 đồng đồng (Chưa nộp).

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- **TAND tỉnh Cà Mau;**
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Len